

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 40A/2022/HSST  
Ngày: 05/05/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH  
*Thẩm phán:* Ông NGUYỄN TUẤN LONG  
*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông MAI GIA CÁT  
2/ Ông VÕ NGỌC ÁNH  
3/ Ông PHẠM VĂN TUẤT

- *Thư ký phiên tòa:* Bà NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông TRƯƠNG QUANG THU - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

**HÀ VĂN H** - Sinh năm 1996 tại Khánh Hòa  
Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.  
Nghề nghiệp: làm biển; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam  
Con ông: Hà S (đã mất) và bà: Huỳnh Thị H – Sinh năm: 1970; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không  
Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/7/2021, có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn H:**

Luật sư **Nguyễn Văn H** (Văn phòng luật sư Nguyễn Văn H), là luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Luật sư H có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:**

Ông **Huỳnh Văn Q** - Sinh năm: 1993  
Trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà **Huỳnh Thị H** - Sinh năm: 1970

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.  
Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:**

1. Ông **Huỳnh Văn H1** - Sinh năm: 1978

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.  
Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông **Hồ Văn H2** - Sinh năm: 1973

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.  
Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông **Phạm Đình T** - Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên  
tòa.

4. Ông **Nguyễn Toàn T1** - Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.  
Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Ông **Trần Vĩnh P** - Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.  
Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Bà **Nguyễn Thị Cẩm L** - Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.  
Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Bà **Huỳnh Thị Th** - Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại  
phiên tòa.

8. Ông **Lê Thành T1** - Sinh năm: 1996

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại  
phiên tòa.

9. Ông **Phạm Tr** - Sinh năm: 1970

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.  
Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn H và Huỳnh Văn Q là anh em họ với nhau. Vào ngày 13/02/2021, Q xúc phạm chửi, đòi đánh bà Huỳnh Thị H (là mẹ của H) nên giữa Q và H mâu thuẫn.

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 18/02/2021, sau khi nhậu xong H đi về nhà. Khi đến trước nhà chị Nguyễn Thị Cẩm L (gần nhà H), H thấy Q đang đứng ngoài

đường. Do tức giận về việc Q chửi và đòi đánh mẹ H nên H vào nhà lấy 1 cây mã tấu tự tạo dài 60 cm chạy đến đứng sau lưng Q và dùng tay phải chém một nhát vào vùng đầu Q, Q quay lại thì H chém vào trán, Q đưa hai tay lên đỡ, H chém tiếp trúng vào cẳng tay phải và cẳng tay trái làm Q ngã ra sau, H chém tiếp một nhát vào mặt. Lúc này anh Nguyễn Toàn T (cậu ruột của Q) và anh Huỳnh Văn H2 (hàng xóm của H) chạy đến can ngăn nên H bỏ đi. Trên đường đi H vứt cây mã tấu, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được. Còn Q sau khi bị chém được anh T đưa đến Trung tâm y tế huyện Vạn Ninh rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa cấp cứu điều trị, đến ngày 26/02/2021 Q xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 92/TgT ngày 26/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa xác định thương tích của Huỳnh Văn Q:

Vùng thái dương phải có 1 vết sẹo có kích thước trung bình, tỷ lệ thương tật 2%.

Vùng thái dương trán phải có 1 vết sẹo có kích thước trung bình, tỷ lệ thương tật 6%,

Vùng trán có 1 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật 3%.

Vùng mặt phải có 1 vết sẹo kích thước trung bình, tỷ lệ thương tật 6%.

Vùng cẳng tay trái có 1 vết sẹo kích thước trung bình, tỷ lệ thương tật 2%.

Vùng cẳng tay phải có 1 vết sẹo kích thước trung bình, tỷ lệ thương tật 2%.

Tụ máu ngoài màng cứng, tỷ lệ thương tật 5%.

Chảy máu màng nhện, tỷ lệ thương tật 13%.

Vỡ xương trán phải, tỷ lệ thương tật 9%.

Gãy cung tiếp phải, tỷ lệ thương tật 9%.

Tổn thương hoàn toàn thần kinh trụ cẳng tay trái, tỷ lệ thương tật 33%.

Tổn thương nhánh thần kinh giữa cẳng tay trái, tỷ lệ thương tật 13%.

Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 68%.

Bản cáo trạng số 94/CT-VKSKH-P1 ngày 02/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo **Hà Văn H** về tội **“Giết người”** theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Hà Văn H. Sau khi phân tích các tình tiết về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết về nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình

sự năm 2015 đề xử phạt bị cáo mức hình phạt 10 đến 12 năm tù giam. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại.

Bào chữa cho bị cáo Hà Văn H, luật sư Nguyễn Văn H đồng ý với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo là thanh niên lao động, chưa có tiền án, tiền sự, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, bị hại cũng có một phần lỗi để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Hà Văn H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Công an tỉnh Khánh Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tòa án đã nhiều lần tiến hành triệu tập hợp lệ những người làm chứng trong vụ án nhưng tất cả những người làm chứng (trừ ông Phạm Đình T) đều vắng mặt tại phiên tòa. Người làm chứng Nguyễn Toàn T, Phạm Tr, Huỳnh Văn H2, Hà Văn H1 có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử sơ thẩm quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại Huỳnh Văn Q, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xuất phát từ việc bức tức vì bị hại Huỳnh Văn Q có mâu thuẫn cãi vã với mẹ bị cáo từ trước, ngày 18/02/2021 bị cáo Hà Văn H đã chuẩn bị sẵn hung khí và dùng mã tấu tự tạo chém nhiều phát liên tiếp vào vùng đầu, mặt, cổ tay của anh Q, gây thương tích cho anh Q với tỷ lệ thương tật là 68%. Hành vi của bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm, bất ngờ tấn công với cường độ liên tiếp vào vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại, với ý thức bỏ mặc cho hậu quả xảy ra có khả năng gây ra cái chết cho bị hại. Mặc dù ngày 13/02/2021 giữa bị hại và mẹ của bị cáo có xảy ra mâu thuẫn nhưng chỉ là mâu thuẫn nhỏ trong đời sống và đã chấm dứt trước đó, nên hành vi của bị cáo dùng hung khí tấn công bị hại đã thể hiện thái độ coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật, là hành vi có tính chất

côn đồ, hung hãn, đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Có cơ sở để kết luận rằng, bản cáo trạng số: 94/CT-VKSKH-P1 ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Hà Văn H về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 với tình tiết định khung “*có tính chất côn đồ*” là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hành vi của bị cáo Hà Văn H là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác là khách thể đặc biệt được pháp luật ưu tiên bảo vệ, vì vậy cần phải xét xử mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm chém liên tiếp nhiều nhất vào vùng đầu, mặt và tay chân của bị hại, hành vi của bị cáo rất quyết liệt, thể hiện ý thức cố tình thực hiện tội phạm đến cùng nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Xét thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “phạm tội chưa đạt”, hậu quả chết người chưa xảy ra, nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng quy định tại Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đã vận động gia đình bồi thường một phần thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, người bị hại Huỳnh Văn Q yêu cầu bị cáo Hà Văn H bồi thường thiệt hại số tiền 139.000.000 đồng bao gồm 89.000.000 đồng chi phí điều trị vết thương và 50.000.000 đồng tiền thu nhập bị mất trong thời gian điều trị. Bị cáo Hà Văn H đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 6.000.000 đồng nên có nghĩa vụ phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 133.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Huỳnh Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn cho bà số tiền 6.000.000 đồng bà đã bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Hà Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.650.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội: “Giết người” (chưa đạt).

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **HÀ VĂN H 12 (mười hai) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/7/2021.

**Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Hà Văn H và bị hại Huỳnh Văn Q. Bị cáo Hà Văn H có nghĩa vụ phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Huỳnh Văn Q chi phí điều trị vết thương và tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị là 133.000.000 đồng.

**Quy định:** Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành các khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Hà Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.650.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND CC tại Đà Nẵng
- TTG CA tỉnh Khánh Hòa
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Người TGTT
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**LÂM VƯƠNG MỸ LINH**